**Môn: TIẾNG VIỆT**

**ĐỌC - BÀI 6: LUẬT TRẺ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *“Luật Trẻ em” có những điều quy định về quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, được vui chơi, giải trí. Đồng thời, Luật cũng có những điều quy định về bổn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.*

-Học sinh tự tìm hiểu Luật Trẻ Em, thảo luận và làm việc nhóm để hoàn thành các dự án liên quan, phân tích tình huống thực tế và đưa ra giải pháp bảo vệ quyền trẻ em.

-Học sinh bảo vệ quyền trẻ em để xây dựng đất nước văn minh, đồng cảm và giúp đỡ bạn bè khó khăn, tích cực tham gia hoạt động học tập, sống trung thực, và tham gia các hoạt động cộng đồng để nâng cao nhận thức về quyền trẻ em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

+Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu ppt; nội quy trường, lớp phóng to (nếu có).

+Bảng phụ/ máy tính ghi Điều 15, Điều 16, Điều 17.

**2. Học sinh**

- SGK, VBTTV tập 1

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (05 phút)** |
| -Gv tổ chức HS chơi trò chơi *Phóng viên nhí* theo nhóm nhỏ.Gợi ý: *Những điều em thực hiện tốt; những điều em cần cố gắng,…* | - HS chơi trò chơi *Phóng viên nhí* theo nhóm nhỏ, chia sẻ về việc thực hiện nội quy trường, lớp. |
| **Lưu ý:** Có thể kết hợp sử dụng hình ảnh đã chuẩn bị |  |
|  | -HS đọc tên bài, liên hệ với nội dung khởi động 🡪 phán đoán nội dung bài đọc.  |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới** |  |
| ***a. Luyện đọc (08 phút)***  |
| ***-*** GV hoặc HS khá, giỏi đọc mẫu. | - HS nghe  |
| ***-*** GV hướng dẫn+ Cách đọc một số từ ngữ khó: *tiềm năng; khuyết tật;…* + Cách ngắt nghỉ một số câu dài: *\*Trẻ em có quyền vui chơi,/ giải trí;// được bình đẳng/ về cơ hội tham gia các hoạt động văn hoá,/ nghệ thuật,/ thể dục,/ thể thao,/ du lịch/ phù hợp với độ tuổi.//;* *1.// Tôn trọng,/ lễ phép với người lớn tuổi;// quan tâm,/ giúp đỡ người già,/ người khuyết tật,/ phụ nữ mang thai,/ trẻ nhỏ,/ người gặp hoàn cảnh khó khăn/ phù hợp với khả năng,/ sức khoẻ,/ độ tuổi của mình.//;**2.// Tôn trọng quyền,/ danh dự,/ nhân phẩm của người khác;// chấp hành quy định về an toàn giao thông/ và trật tự,/ an toàn xã hội;// bảo vệ,/ giữ gìn,/ sử dụng tài sản,/ tài nguyên,/ bảo vệ môi trường/ phù hợp với khả năng/ và độ tuổi của trẻ em.//;…* + Giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, VD: *bổn phận* (phần việc phải lo liệu, phải làm theo đạo lí thông thường);… + Bài đọc có thể chia thành hai đoạn để luyện đọc và tìm ý:* Đoạn 1: Điều 15, Điều 16, Điều 17.
* Đoạn 2: Điều 39.
 | - HS nghe |
|  | - HS đọc nối tiếp từng đoạn hoặc toàn bài đọc, kết hợp nghe  |
| -GV nhận xét. | - HS nghe |
|  | -1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp.  |
| - GV nhận xét chung về hoạt động luyện đọc. | - HS nghe |
| ***b. Tìm hiểu bài (14 phút)***  |
| -GV hướng dẫn HS đọc thầm toàn bài, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi | -HS đọc thầm toàn bài, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi, có thể trình bày kết quả bằng sơ đồ đơn giản.  |
| -Gv tổ chức cho HS chia sẻ | -1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả tìm hiểu bài trước lớp:  |
| 1. Những điều luật nào được giới thiệu trong bài nói về quyền trẻ em? Đó là những quyền gì? | - *Những điều luật về quyền trẻ em: Điều 15 có nội dung quy định về “Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng”; Điều 16 có nội dung quy định về “Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu”; Điều 17 có nội dung quy định về “Quyền vui chơi, giải trí”.* |
| 🡪 Giải nghĩa từ: *bình đẳng* (ngang hàng nhau, có sự đối xử như nhau, không phân biệt);… |  |
| 2. Nói 2 – 3 câu về việc gia đình hoặc người thân chăm sóc, nuôi dưỡng em. Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi được chăm sóc, nuôi dưỡng. | - HS trả lời theo suy nghĩ riêng, VD: *Bà chăm sóc em khi em bị bệnh; bố vất vả đi làm để có tiền nuôi nấng em;…*  *Biết ơn gia đình hoặc người thân đã chăm sóc, nuôi dưỡng em.* |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 1: *Một số nội dung quy định về quyền của trẻ em.*  |  |
| 3. Trẻ em có những bổn phận nào đối với cộng đồng, xã hội? | - Nêu các nội dung ở Điều 39 |
| 🡪 Giải nghĩa từ: *nhân phẩm* (phẩm chất và giá trị của con người);… |  |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 2: *Các nội dung quy định về bổn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.*  |  |
| 4. Kể một vài việc em đã làm để thực hiện bổn phận đối với cộng đồng, xã hội. | HS trả lời dựa vào thực tế em đã làm để thực hiện các điều luật trong bài khi em ở trường, ở địa phương gia đình em sinh sống, VD: *Lễ phép với các cô chú lao công, nhường chỗ cho người lớn tuổi trên xe buýt,…* |
| 🡪 Rút ra nội dung của bài đọc.  | *“Luật Trẻ em” có những điều quy định về quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, được vui chơi, giải trí. Đồng thời, Luật cũng có những điều quy định về bổn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.*  |
| -GV đánh giá chung về hoạt động tìm hiểu bài. | -HS nghe  |
| **3.Hoạt động Luyện tập, thực hành*****c. Luyện đọc lại (08 phút)***  |
| -GV hướng dẫn HS trả lời một vài câu hỏi để nhớ lại nội dung chính của bài và xác định giọng đọc:  |  |
| + Bài đọc vơi giọng ntn?  |  *Toàn bài đọc với giọng thong thả, rõ ràng, rành mạch.* |
| + Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào? | *Nhấn giọng ở những từ ngữ biểu thị các thông tin về điều luật, yêu cầu thực hiện các quy định của Luật,…* |
| -GV hoặc một bạn đọc lại đoạn 1:  | -HS nghe |
| ***Điều 15.// Quyền được chăm sóc,/ nuôi dưỡng//*** *Trẻ em có quyền được chăm sóc,/ nuôi dưỡng/ để phát triển toàn diện.//* ***Điều 16.// Quyền được giáo dục,/ học tập/ và phát triển năng khiếu//*** *1.// Trẻ em có quyền được giáo dục,/ học tập/ để phát triển toàn diện/ và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân.//* *2.// Trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục;// được phát triển tài năng,/ năng khiếu,/ sáng tạo,/ phát minh.//* ***Điều 17.// Quyền vui chơi,/ giải trí//*** *Trẻ em có quyền vui chơi,/ giải trí;// được bình đẳng/ về cơ hội tham gia các hoạt động văn hoá,/ nghệ thuật,/ thể dục,/ thể thao,/ du lịch/ phù hợp với độ tuổi.//*  |  |
| ***-***Gv cho Hs luyện đọc | -HS luyện đọc lại đoạn 1 trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ.  |
| -Gv tổ chức cho HS thi đọc | - HS thi đọc đoạn 1 trước lớp.  |
| - GV nhận xét.  | -HS nghe |
|  | -1– 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp.  |
| -GV đánh giá chung về hoạt động | -HS nghe |
| **\*Hoạt động nối tiếp**-Gv và HS cùng nhau tổng kết tiết học-Chuẩn bị cho bài tiếp theo: **Nói và nghe: Tranh luận theo chủ đề *Bổn phận của trẻ em*** +Chuẩn bị bài nói của mình theo hình thức mình mạnh nhất như sơ đồ tư duy, hình ảnh kèm thông tin, bài trình chiếu ppt hay video tự tạo.+Cần có hình ảnh minh họa để tăng tính thuyết phục | -HS nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................